

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 547/2019/TLST- HNGĐ ngày 03-12-2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2019 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Vũ Xuân K; sinh năm 1975.

Địa chỉ: C16 – 05 Khu nhà công vụ Sư Đoàn 10, thành phố KT, tỉnh KT.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị T; sinh năm 1980.

Địa chỉ: Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, xã Hòa Bình, thành phố KT, tỉnh KT.

2: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về thay đổi quyền nuôi con sau khi ly hôn như sau: Thay đổi một phần quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 50/2016/QĐST- HNGĐ ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố KT cụ thể là: Chị Lê Thị T tự nguyện thỏa thuận: Giao con chung Vũ Nhật Mạnh, sinh ngày 28/11/2008 cho anh Vũ Xuân K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu Mạnh đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được. Hiện tại cháu Vũ Nhật Mạnh đã ở cùng với anh Vũ Xuân K.

Anh Vũ Xuân K không yêu cầu chị Lê Thị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Vũ Xuân K nhận nộp chịu 150.000 đ (*Một trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 000 2038 ngày 03- 12- 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố KT.

Trả lại cho anh Vũ Xuân K 150.000 đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh KT;
- Chi cục THADS Tp KT;
- VKSND Tp KT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn

TỈNH KT

Số: 525A/2019/QĐ-GHXX

KonTum, ngày 09 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH GIA HẠN
THỜI HẠN CHUẨN BỊ XÉT XỬ**

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM

Căn cứ vào Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự, thụ lý số 188/2019/TLST- DS ngày 09/8/2019 về việc tranh chấp "*Hợp đồng đặt cọc, chuyển nhượng quyền sử dụng đất*" giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn Long, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số 29-31 Trần Phú, thành phố KT, tỉnh KT.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Ngóng và bà Đỗ Thị Thúy.

Cùng địa chỉ: Hẻm Đình Núp, phường Trường Chinh, thành phố KT, tỉnh KT.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh tỉnh KT – Phòng Giao dịch Trần Phú.

Xét thấy: Vụ án có tính chất phức tạp, cần gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án dân sự thụ lý số 188/2019/TLST- DS ngày 09/8/2019 về việc "*Hợp đồng đặt cọc, chuyển nhượng quyền sử dụng đất*" với thời hạn là 02 tháng kể từ ngày 10/12/2019.

2. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Viện KSND TP KonTum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

PHÓ CHÁNH ÁN